

Số: /KH-UBND

Thanh Sơn, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 15/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Thanh Sơn

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 về giám sát kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn ban hành Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh về Sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 15/5/2025 của Tỉnh ủy về Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Thanh Sơn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được đề ra trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là “Nghị quyết số 57-NQ/TW”); Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là “Nghị quyết số 71/NQ-CP”); Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là “Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh”).

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, năng suất lao động, chất lượng dịch vụ công, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, phát huy vai trò của người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời tạo sự đồng thuận, tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, người dân và các tổ chức xã hội trong quá trình thực hiện.

2. Yêu cầu

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh. Xác định rõ các chỉ tiêu cụ thể, các mốc thời gian, nguồn lực thực hiện và cơ chế đánh giá kết quả triển khai kế hoạch.

- Đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nhất, tránh chồng chéo, lãng phí nguồn lực; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát nhằm phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

Để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh. Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa thành các chỉ tiêu thực hiện tại **Phụ lục 1 - Danh mục các chỉ tiêu cụ thể** (kèm theo kế hoạch này).

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, Kế hoạch đề ra các nhiệm vụ với các giải pháp được xác định và phân công cụ thể tại **Phụ lục 2 - Danh mục các nhiệm vụ cụ thể** (kèm theo kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật như sau:

- Ngân sách nhà nước.
- Huy động các nguồn lực xã hội hóa.
- Vốn đầu tư của doanh nghiệp.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh và Kế hoạch này. Đề nghị các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện, hoàn thành **trước ngày 11/02/2026** gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội để theo dõi và tổng hợp.

2. Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã: có trách nhiệm rà soát các chương trình, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình của Chính phủ, Kế hoạch của UBND tỉnh, các chương trình, Kế hoạch Đảng ủy, UBND xã đã ban hành, còn hiệu lực thực hiện có liên quan phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để điều chỉnh, đồng bộ thống nhất với chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: trực tiếp chỉ đạo, phân công thực hiện các nội dung của Kế hoạch; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng Quý (trước ngày 15 của tháng cuối Quý) hoặc khi có yêu cầu đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (*thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp báo cáo Đảng ủy xã, Sở Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh theo quy định.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội: chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND xã các khó khăn, vướng mắc và biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả; Bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Đảng ủy xã để thực hiện việc báo cáo theo quy định. Tham mưu UBND xã chỉ đạo, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp trên xử lý các cá nhân, tổ chức cố tình trì trệ, chủ quan, lơ là, thiếu trách nhiệm trong tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ được giao, gây ảnh hưởng chung đến tiến độ, chất lượng kết quả thực hiện của xã, đồng thời có trách nhiệm dự trù kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện.

5. Phòng Kinh tế: Hàng năm trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ tổng hợp nhu cầu kinh phí cân đối, bố trí kinh phí thực hiện

nhiệm vụ theo quy định. Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đề ra.

Trên đây là nội dung Kế hoạch UBND xã Thanh Sơn về triển khai Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 15/5/2025 của Tỉnh ủy về Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Thanh Sơn; Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả; kịp thời báo cáo UBND xã các khó khăn, vướng mắc (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Chánh, Phó Chánh VP.HĐND – UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Trung

Phụ lục 1
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Thanh Sơn)

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp thực hiện
I	Đến năm 2030				
1	Xếp hạng chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) của xã	Thứ bậc	Thuộc Nhóm 20 xã, phường đứng đầu	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị; các ngành liên quan của xã
2	Tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100 (trừ văn bản mật)	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
3	Tỉ lệ người dân trên địa bàn xã có tài khoản định danh điện tử và được kích hoạt mức 2 (VNeID)	%	80	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị xã; các Tổ CNSCĐ
4	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%	90	Các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; Các cơ quan, đơn vị xã; các Tổ CNSCĐ
5	Tỉ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số công cộng	%	≥ 10	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công;

					các cơ quan, đơn vị xã liên quan; Tổ CNSCĐ
6	Thực hiện TTHC, DVC và chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử				
6.1	Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥ 80	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã
6.2	Tỉ lệ cung cấp DVCTT toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã
6.3	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã
6.4	Tỉ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã
6.5	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, DVC	%	≥ 80	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã
6.6	Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC, DVC	%	≥ 80	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã
6.7	Tỉ lệ TTHC được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và tỉnh, giữa	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn thuộc

	các cấp chính quyền				UBND xã
6.8	Tỉ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ HCC
7	Tỉ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ HCC
8	Giao dịch không dùng tiền mặt	%	≥ 90	Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị, các ngành xã; các Trường học	Các Phòng giao dịch Ngân hàng chi nhánh xã Thanh Sơn; các Doanh nghiệp Viễn thông; các Tổ Công nghệ số cộng đồng
9	Triển khai hạ tầng IoT	Hạ tầng	Triển khai hạ tầng IoT ở mức cơ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
10	Quản lý nhà nước hoàn toàn trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
11	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	≥ 95	Trạm Y tế xã	Phòng Văn hóa - Xã hội

12	Đảm bảo an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu	%	100% hệ thống thông tin trên địa bàn xã đạt cấp độ an toàn thông tin và triển khai đầy đủ các phương án đảm bảo theo cấp độ	Công an xã; Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn Phòng HĐND&UBND xã và Trung tâm PVHCC xã
13	Cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến THPT có tổ chức các môn học giáo dục STEM và kỹ năng số	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Trường học trên địa bàn xã
14	Học sinh phổ thông tiếp cận với STEM	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Trường học trên địa bàn xã
15	Người dân tiếp cận được thông tin y tế, sức khỏe và khám bệnh từ xa	%	≥ 90	Trạm Y tế xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
II Đến năm 2045					
1	Xếp hạng chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) của xã	Thứ bậc	Thuộc Nhóm 10 xã, phường đứng đầu	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị; các ngành liên quan của xã
2	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, DVC	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã
3	Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC, DVC	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

4	Giao dịch không dùng tiền mặt	%	≥ 95	Phòng Văn hóa - Xã hội; Các Trường học	Các Phòng giao dịch Ngân hàng chi nhánh xã Thanh Sơn; các Doanh nghiệp Viễn thông; các Tổ Công nghệ số cộng đồng
5	Người dân tiếp cận được thông tin y tế, sức khỏe và khám bệnh từ xa	%	100	Trạm Y tế xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
6	Triển khai hạ tầng IoT	Hạ tầng	Triển khai hạ tầng IoT ở mức nâng cao	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
7	Tỉ lệ người dân trên địa bàn xã có tài khoản định danh điện tử và được kích hoạt mức 2 (VNeID)	%	≥ 90	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; các Tổ CNSCĐ
8	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%	100	Các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn xã	Các cơ quan, đơn vị xã; các Tổ CNSCĐ
9	Tỉ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số công cộng	%	≥ 40	Các Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công; các cơ quan, đơn vị xã liên quan; Tổ CNSCĐ

Phụ lục 2
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND xã)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai				
1	Tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Kế hoạch/Chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa nội dung và có mục tiêu cụ thể	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Văn bản chỉ đạo của UBND xã; báo cáo kết quả tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng	Thường xuyên
2	Xây dựng chương trình chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chương trình chuyên biệt trên Đài phát thanh xã	Thường xuyên
3	Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Trường học, các cơ quan, ban, ngành xã	Chương trình/ Kế hoạch của UBND xã	Thường xuyên

	dân				
4	Triển khai chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh về phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Chương trình/ Kế hoạch triển khai của Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã và duy trì thường xuyên	Thường xuyên
5	Triển khai quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Văn bản/Hướng dẫn và chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã	Hàng năm
6	Triển khai Đề án đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Quyết định/Kế hoạch/Hướng dẫn và chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã	Hàng năm
7	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của từng cơ quan, đơn vị, ngành xã đưa ra lộ trình thực hiện và bám sát các mục tiêu Kế hoạch của UBND xã đề ra	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chương trình/ kế hoạch công tác hằng năm của các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Trong Quý I hàng năm
8	Triển khai văn bản làm rõ định nghĩa, nội hàm, lượng hóa các khái niệm mới trong Nghị quyết số 57-NQ/TW để thống nhất nhận thức và tổ chức triển khai, thực hiện phù hợp thực tiễn của địa phương hàng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội		Văn bản triển khai của UBND xã	Hàng năm

9	Triển khai, cụ thể hoá các quy định của Trung ương về chính sách phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức vì lợi ích chung của quốc gia, dân tộc, cộng đồng, của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị trong đó bao gồm vì mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Văn bản triển khai của UBND xã	Quý I/2026
10	Triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp miễn phí các kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kiến thức, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Văn bản triển khai của UBND xã; số lượng CBCCVC tham gia	Hàng năm
11	Triển khai mô hình “Chuyên gia ảo” hoạt động trên môi trường mạng để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC; Mô hình AI hỗ trợ hoạt động nội bộ các cơ quan chuyên môn xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Mô hình AI	Tháng 02/2026
12	Làm cầu nối trong đề xuất các giải thưởng có chất lượng, hàm lượng tri thức cao để kịp thời phát hiện nhân tố, sản phẩm, sáng chế đưa vào ứng dụng, phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và của địa phương	Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Đề xuất về tỉnh	Khi có sản phẩm, sáng chế được UBND xã sơ duyệt
II	Triển khai thực hiện các chính sách, quy định pháp luật mới và đưa ra các chính sách hỗ trợ của tỉnh để tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai				
13	Triển khai có hiệu quả các Luật, Nghị định, quy	Phòng Văn hóa -	Các cơ quan,	Văn bản triển	Thường xuyên

	định, chính sách, đề án, dự án của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương sửa đổi, bổ sung, đặc biệt là các quy định để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	Xã hội	đơn vị, các ngành xã	khai của UBND xã	
14	Rà soát triển khai các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành để kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số từng ngành, lĩnh vực của địa phương	Từng cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Văn phòng HĐND-UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội	Báo cáo, đề xuất của UBND về cấp trên	Thường xuyên
15	Rà soát và thực hiện đồng bộ, thống nhất các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, mua sắm thường xuyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế...	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội và các ngành địa phương	Các văn bản QPPL/ văn bản hướng dẫn của UBND xã	Thường xuyên
16	Rà soát triển khai cơ chế đặc thù về đầu tư, đầu tư công, mua sắm công các sản phẩm, dịch vụ số để đẩy nhanh chuyển đổi số	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Phòng Kinh tế	Văn bản triển khai, hướng dẫn của UBND xã	Khi có chủ trương của cấp trên
17	Triển khai Đề án cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu	Phòng Văn hóa - Xã hội		Văn bản triển khai/hướng dẫn của UBND xã	Năm 2026 và các năm tiếp theo
18	Triển khai quy định về cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế	Văn bản triển khai/hướng dẫn của UBND xã	Năm 2026 và các năm tiếp theo
19	Triển khai cơ chế giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ theo quy định	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Nghị quyết/Quyết định của cấp có thẩm quyền	Năm 2026 và các năm tiếp theo

20	Chương trình thúc đẩy liên kết 3 nhà (nhà trường - nhà nước - doanh nghiệp) về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức; các ngành liên quan	Chương trình được ban hành và báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
21	Triển khai Hướng dẫn rà soát, điều chỉnh, số hóa quy trình nội bộ; hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các ngành, lĩnh vực liên quan tới người dân; tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính	Văn phòng HĐND-UBND; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Văn bản hướng dẫn triển khai của UBND xã	Thường xuyên
22	Chủ động rà soát, đề xuất điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Văn phòng HĐND&UBND, Công an xã Phòng Văn hóa - Xã hội và, các cơ quan, đơn vị, các ngành liên quan	Nội dung đề xuất	Thường xuyên
23	Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ (đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm,...); tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Văn phòng HĐND&UBND, Công an xã Phòng Văn hóa - Xã hội	Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính	Năm 2026 và các năm tiếp theo

24	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Văn phòng HĐND-UBND	TTHC được tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình	Năm 2026 và các năm tiếp theo
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai				
25	Triển khai danh mục Công nghệ chiến lược của quốc gia; danh mục Công nghệ chiến lược của tỉnh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Văn bản triển khai của UBND xã	Năm 2026
26	Căn cứ tình hình thực tế triển khai khi phát sinh các nhiệm vụ liên quan đến các dự án phục vụ nghiên cứu công nghệ chiến lược, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, các ngành xã, Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã trình HĐND xã bố trí ít đảm bảo ngân sách chi sự nghiệp khoa học công nghệ để thực hiện	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Nghị quyết của HĐND	Hàng năm
27	Triển khai các quy định quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Văn bản triển khai của UBND xã về Quyết định của UBND tỉnh	Tháng 2/2026
28	Rà soát đề xuất ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong từng ngành, lĩnh vực quan trọng	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trí tuệ nhân tạo được ứng dụng	Thường xuyên
29	Rà soát triển khai ứng dụng các nền tảng số quốc	Các cơ quan,	Phòng Văn hóa -	Ứng dụng các	Thường xuyên

	gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	đơn vị, các ngành xã	Xã hội	nền tảng số đảm bảo kết nối, liên thông	
30	Triển khai Chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Kế hoạch của UBND xã	Hàng năm
31	Triển khai các nền tảng số dùng chung đảm bảo hiệu quả, tối ưu nguồn lực. Ưu tiên triển khai các nền tảng số dùng chung cho các cơ quan; nền tảng số an toàn phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	các Nền tảng số	Hàng năm
32	Xây dựng, ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số của xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Kế hoạch của UBND xã	Năm 2025
33	Triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số lĩnh vực như:				
33.1	Sản xuất thương mại, quản lý năng lượng	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị, ngành xã	báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
33.2	Nông nghiệp thông minh	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị, ngành xã	báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
33.3	Giao thông thông minh	Công an xã	Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị,	báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm

			ngành xã		
33.4	Y tế thông minh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế xã; các cơ quan, đơn vị, ngành xã liên quan	báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
34	Khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Công an xã; Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Khai thác, sử dụng, cập nhật, chia sẻ thông tin dữ liệu của từng ngành, lĩnh vực	Thường xuyên
35	Hoàn thiện hạ tầng CNTT của xã được phê duyệt cấp độ và triển khai các phương án đảm bảo ATTT theo hồ sơ cấp độ	Công an xã; Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND-UBND; Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan đơn vị liên quan	Hệ thống thông tin xã được phê duyệt cấp độ và triển khai các phương án đảm bảo ATTT theo hồ sơ cấp độ	Năm 2026
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
36	Triển khai Kế hoạch triển khai Đề án phát triển, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao, nhất là cán bộ chuyên gia đầu ngành phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để triển khai Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Văn bản của UBND xã về Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2026 và các năm tiếp theo
37	Triển khai Kế hoạch đầu tư, đổi mới, nâng cao	Phòng Văn hóa -	Các Trường học,	Kế hoạch của	Năm 2026

	chất lượng giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Xã hội	các cơ quan, ban, ngành xã	UBND xã	
38	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM. Xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm, quy hoạch và đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống trường chuyên, trường năng khiếu về khoa học tự nhiên	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Trường học, các cơ quan, ban, ngành xã	Các giải pháp được áp dụng	Thường xuyên
39	Rà soát triển khai các chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu của tỉnh; các chuyên gia, nhà khoa học về làm việc tại tỉnh theo các lĩnh vực, ngành nghề tỉnh có nhu cầu	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Triển khai các Chính sách của cấp trên được ban hành	Khi có chính sách của cấp trên
40	Triển khai Chính sách khuyến khích học sinh, sinh viên, nhà giáo, nhà khoa học, cán bộ công chức nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, trường học; các ngành xã	Triển khai các Chính sách của cấp trên được ban hành	Khi có chính sách của cấp trên
41	Triển khai nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến, mô hình giáo dục đại học số, nâng cao năng lực số trong xã hội. Chú trọng triển khai các nền tảng số dùng chung trong giáo dục và đào tạo.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, ngành liên quan	Báo cáo thực hiện hằng năm	Thường xuyên
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng				

	và an ninh				
42	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch phát triển Chính quyền số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các ngành xã	Chương trình/Kế hoạch được ban hành	Hàng năm
43	Triển khai kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP)	Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Văn bản triển khai của UBND xã về Kế hoạch thực hiện của tỉnh	Hàng năm
44	Triển khai Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân, doanh nghiệp	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Nội dung chỉ đạo và triển khai của UBND xã về Chương trình/Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh	Hàng năm
45	Triển khai Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình cắt giảm đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025, 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND-UBND Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Nội dung chỉ đạo và triển khai của UBND xã về Chương trình/Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh	Hàng năm
46	Triển khai kế hoạch phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu phục vụ các hoạt động thiết yếu của xã hội trên môi trường số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Nội dung chỉ đạo và triển khai của UBND xã về Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh	Quý I/2026
47	Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh	Công an xã	Phòng Văn hóa -	ATTT được đảm	Thường xuyên

	dữ liệu xuyên suốt trong quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.		Xã hội; Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	bảo	
48	Triển khai chữ ký số cho toàn bộ CBCCVN trong cơ quan nhà nước và đơn vị trực thuộc	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Báo cáo thực hiện	Hàng năm
49	Triển khai chữ ký số cho người dân ở độ tuổi trưởng thành	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Doanh nghiệp cung cấp chữ ký số công cộng; các ngành xã	Báo cáo thực hiện	Hàng năm
50	Triển khai Chương trình hợp tác với các doanh nghiệp để hỗ trợ, ưu đãi đối với CBCCVN, người dân sử dụng chữ ký số và miễn phí cấp chữ ký số cho người bệnh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số; Trạm Y tế, các trường học	Chương trình hợp tác, chính sách hỗ trợ, ưu đãi	Hàng năm
51	Triển khai kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số	Công an xã; Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
52	Triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về cung cấp dịch vụ công phi địa giới, toàn trình trên địa bàn tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Văn phòng HĐND-UBND xã	Công an xã; Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Báo cáo kết quả triển khai	định kỳ quý, năm
53	Triển khai chuyển giao công nghệ phân hệ Trung tâm giám sát và điều hành và đầu tư trang thiết bị công nghệ cho phân hệ giám sát cấp xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND-UBND Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Trung tâm giám sát và điều hành của xã	Năm 2026
54	Mỗi cơ quan, đơn vị phải đảm bảo bộ dữ liệu của	Công an xã; Các		Dữ liệu các	Thường xuyên

	mình “đúng, đủ, sạch, sống”	cơ quan, đơn vị, ngành xã		ngành đảm bảo tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”	
55	Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo hẹp (Artificial Narrow Intelligence – ANI) phục vụ các nhiệm vụ quản lý nhà nước	Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trí tuệ nhân tạo hẹp được ứng dụng phục vụ QLNN	Thường xuyên
56	Khai thác và sử dụng bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu quốc gia	Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Công an xã; Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công	ATTT được đảm bảo	Thường xuyên
57	Số hoá dữ, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	Các cơ quan, đơn vị, ngành xã liên quan		Dữ liệu các lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai được tạo lập, số hóa	2025 và những năm tiếp theo
58	Triển khai thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm...; để cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh	Trạm y tế xã	Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội; các ngành liên quan	Dữ liệu y tế được liên thông, kết nối	Năm 2026
59	Triển khai Đề án chuyển đổi số, bệnh án điện tử tại Trạm y tế xã	Trạm y tế xã	Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội; các ngành liên quan	Báo cáo kết quả triển khai Đề án của tỉnh	Tháng 05/2026
60	Rà soát và triển khai thu phí không dừng tại bến	Phòng Kinh tế	Các cơ quan,	Giải pháp được	Tháng 3/2026

	xe, bãi đỗ trong đô thị, đánh giá hiệu quả để cải thiện quản lý giao thông, thúc đẩy văn minh đô thị		đơn vị, HTX	triển khai	
61	Triển khai Đề án Nâng cao năng lực số cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị xã liên quan	Triển khai Đề án của tỉnh	Tháng 6/2026
62	Triển khai Đề án chuyển đổi số toàn diện ngành giáo dục và đào tạo, tập trung vào phát triển hạ tầng số, số hóa dữ liệu, đào tạo kỹ năng số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và Internet vạn vật (IoT), tăng cường giáo dục STEM	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Trường học, các cơ quan, ban, ngành xã	Triển khai Đề án của tỉnh	Quý II/2026
63	Triển khai hệ thống điều hành giao thông thông minh	Công an xã	các ngành liên quan của xã	Giải pháp được triển khai	Quý II/2026
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp				
64	Triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ban Quản lý các Khu công nghiệp	Triển khai Chương trình được tỉnh ban hành	Tháng 3/2026
65	Triển khai Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, các cơ quan, đơn vị xã liên quan và các Doanh nghiệp trên địa bàn xã	Văn bản triển khai về Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2026
66	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh, sở, ban, ngành, địa phương để các	Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các bài toán được công bố trên Trang	Hàng năm

	doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết			TTĐT của xã, Trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội và Văn bản chỉ đạo của UBND xã	
67	Rà soát và triển khai chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Triển khai Chương trình/Kế hoạch được ban hành	Hàng năm
68	Triển khai chương trình đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm như:				
68.1	Công nghiệp, thương mại, logistics	Phòng Kinh tế	Các đơn vị liên quan	Chương trình/Kế hoạch được ban hành	Năm 2026
68.2	Nông nghiệp	Phòng Kinh tế	Các đơn vị liên quan	Chương trình/Kế hoạch được ban hành	Năm 2026
68.3	Giáo dục	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị liên quan	Chương trình/Kế hoạch được ban hành	Năm 2026
68.4	Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị liên quan	Chương trình/Kế hoạch được ban hành	Năm 2026
68.5	Giao thông	Công an xã	Các đơn vị liên quan	Chương trình/Kế hoạch được ban hành	Năm 2026

				hành	
VII	Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
69	Tăng cường hợp tác các doanh nghiệp công nghệ số tận dụng nguồn lực của doanh nghiệp đóng góp cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã	Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chương trình hợp tác	Thường xuyên
70	Đẩy mạnh tuyên truyền và quảng bá thương hiệu của tỉnh về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, ngành xã	Kết quả công tác tuyên truyền	Thường xuyên